TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 1669/2025/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1079/2025/TLST-DS ngày 12/11/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Mai Thủy T, sinh năm 1994

Địa chỉ thường trú: Tổ D, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ Tổ D, khu phố B, T, T, Bình Dương).

Địa chỉ liên hệ: Số D, đường số I, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1997; (theo Văn bản ủy quyền công chứng ngày 09/10/2025)

Địa chỉ: Xóm A, thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm 2002; (theo Văn bản ủy quyền công chứng ngày 09/10/2025)

Địa chỉ thường trú: Xóm A, thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị.

Địa chỉ liên hệ: 48 đường số I, trung tâm hành chính D, khu phố N, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Bà Lê Ngọc H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Nhà không số (1053/3c), khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Ngọc H có trách nhiệm thanh toán cho bà M Thủy Tiên số tiền nợ gốc 104.700.000 (một trăm lẻ bốn triệu bảy trăm ngàn) đồng.

- Phương thức thanh toán: Bà Lê Ngọc H thanh toán toàn bộ số tiền trên vào ngày 30/12/2025.

Trường hợp, bà Lê Ngọc H chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm là 2.617.500 đồng (hai triệu sáu trăm mười bảy ngàn năm trăm) đồng do bà Lê Ngọc H nộp.

H1 lại cho nguyên đơn bà Mai Thủy T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.687.061 (hai triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn không trăm sáu mươi mốt) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0037584 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Khu vực 7-TPHCM;
- Thi hành án DS Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út